TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 163/2025/QĐST – HNGĐ	*Đồng Tháp, ngày 01 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 379/2025/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn B, sinh năm 1988

Trú tại: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

Bị đơn: Chị Phạm Thị K, sinh năm 1987

Trú tại: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Văn B, sinh năm 1988

Trú tại: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

Chị Phạm Thị K, sinh năm 1987

Trú tại: Ấp H, xã L, tỉnh Đồng Tháp (Trước đây là ấp H, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Phạm Hoàng L, sinh ngày 12/02/2012 và Phạm Hồng A, sinh ngày 20/10/2020. Khi ly hôn, anh B và chị K thoả thuận thống nhất anh B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Hoàng L. Chị

K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Phạm Hồng A. Hai bên chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung vì cả hai bên chưa có yêu cầu.

Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị K có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị K tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Phạm Văn B và chị Phạm Thị K không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Phạm Văn B tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007405 ngày 10/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại anh Phạm Văn B số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp;
- UBND xã L, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Kim Hằng